

KẾT QUẢ BẢNG ĐIỂM HỌC VIÊN DỰ THI SẮT HẠCH
CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN ĐỢT THÁNG 7/2026

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUỖ		
1	30206553460	049304012505	Bùi Thị Phước An	12/17/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TBN6	8.0	5.5	Đạt	
2	28212304879	040303007630	Chu Quốc An	12/10/2003	Nghệ An	Nam	Kinh	32THT6	4.7	1.3	Không Đạt	
3	28207405745	051304009135	Nguyễn Hoàng Thu An	8/21/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32TSC5	9.3	7.0	Đạt	
4	28207254518	046303010207	Nguyễn Hữu Tâm An	12/1/2003	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32SYC3	8.0	10.0	Đạt	
5	28212300412	064204014334	Nguyễn Ngọc An	10/29/2004	Gia Lai	Nam	Kinh	31TBN12	6.3	5.3	Đạt	
6	28217306301	064204008095	Nguyễn Quang An	7/21/2004	Gia Lai	Nam	Kinh	32THT6	8.3	7.3	Đạt	
7	27215450132	045095006507	Phạm Việt An	7/28/1995	Quảng Trị	Nam	Kinh	32TYC5	10.0	10.0	Đạt	
8	28207226347	048304004494	Nguyễn Phạm Hồng Ân	8/3/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN3	5.7	7.8	Đạt	
9	29206565760	045304001771	Nguyễn Phan Phương Ân	3/24/2004	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TSC3	5.3	4.3	Không Đạt	
10	28212302316	066304012908	Đặng Hồ Quốc Anh	7/1/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	32THT6	5.0	3.8	Không Đạt	
11	28207400283	068304008219	Đặng Lan Anh	11/20/2004	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	32SBN4	8.0	9.3	Đạt	
12	28207206953	046304008190	Hồ Kiều Anh	1/27/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32SYC3	9.0	10.0	Đạt	
13	28212347422	045204006290	Nguyễn Công Tuấn Anh	5/8/2004	Quảng Trị	Nam	Kinh	32TYC4	6.0	5.5	Đạt	
14	30206659375	049306006732	Nguyễn Ngọc Châu Anh	3/6/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TYC4	8.0	3.5	Không Đạt	
15	28204651391	045303000971	Nguyễn Thị Ngọc Anh	12/5/2003	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32SSC2	7.7	5.0	Đạt	
16	30208036001	048306004191	Nguyễn Thị Vân Anh	12/23/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TYC4	4.3	5.0	Không Đạt	
17	28217306208	024204011358	Nguyễn Việt Anh	3/7/2004	Bắc Giang	Nam	Kinh	32TSC4	7.7	9.8	Đạt	
18	28207352950	046304011196	Phùng Thị Ngọc Anh	8/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32THT6	9.0	7.3	Đạt	
19	28208036716	048304001457	Trương Minh Anh	1/22/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SSC3	5.3	5.0	Đạt	
20	28202700987	046304008605	Võ Huỳnh Tú Anh	4/20/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32TYC5	10.0	10.0	Đạt	
21	28207206305	066304006315	Đinh Thị Ngọc Ánh	10/5/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32SYC3	9.0	8.8	Đạt	
22	30206554472	046306006608	Hà Thị Ngọc Ánh	1/12/2006	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32SBN3	6.0	8.0	Đạt	
23	30218058185	045206001398	Nguyễn Hữu Ánh	3/4/2006	Quảng Trị	Nam	Kinh	32TYC4	3.3	5.0	Không Đạt	
24	28212504675	045204001925	Võ Ngọc Ánh	11/19/2004	Quảng Trị	Nam	Kinh	32TBN6	8.0	8.3	Đạt	
25	28212205853	049204001601	Trần Quốc Âu	2/6/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CYC3	V	6.3	Không Đạt	
26	28207352951	051304004943	Bùi Nữ Hoàng Bách	9/23/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32TYC5	9.7	5.5	Đạt	
27	28217351310	079203010175	Nguyễn Hữu Bằng	12/18/2003	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	32SBN3	9.7	9.5	Đạt	
28	30212754176	045206007241	Nguyễn Như Vũ Bảo	1/19/2006	Quảng Trị	Nam	Kinh	32THT6	4.3	6.5	Không Đạt	
29	30212727041	049206004180	Hồ Ngọc Bảo	3/5/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CSC3	8.7	6.9	Đạt	
30	28214306826	049204002158	Lê Quốc Bảo	5/2/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TBN3	6.0	5.3	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
31	29206557712	0423030009458	Nguyễn Thị Như Bảo	9/11/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32SYC3	7.3	8.0	Đạt	
32	29209521458	0663030004995	Nguyễn Thị Bích	10/23/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32TYC4	9.7	9.5	Đạt	
33	30204623098	0523060004296	Trần Ngọc Bích	10/19/2006	Bình Định	Nữ	Kinh	32THT6	5.7	5.3	Đạt	
34	28207354440	0523040002789	Nguyễn Thị Bình	6/12/2004	Bình Định	Nữ	Kinh	32CYC3	8.7	6.0	Đạt	
35	28207404047	040304014881	Hoàng Thị Minh Châu	11/23/2004	Nghệ An	Nữ	Kinh	32CHT4	9.3	6.3	Đạt	
36	27215432374	051303000866	Nguyễn Minh Châu	8/25/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32SBN4	9.3	7.8	Đạt	
37	28215103067	0513040011188	Trương Nguyễn Bảo Châu	12/14/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32TYC5	8.7	7.0	Đạt	
38	27205401623	0663030009195	Lê Thị Ngọc Chi	9/17/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32SBN4	9.0	6.3	Đạt	
39	30206554487	040306011032	Nguyễn Thị Linh Chi	10/24/2006	Nghệ An	Nữ	Kinh	32TSC4	9.7	7.8	Đạt	
40	29204951005	049303012615	Trần Thị Mỹ Chiêu	11/28/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC3	6.0	2.5	Không Đạt	
41	28217402846	0523040008992	Võ Đình Chương	3/10/2004	Bình Định	Nam	Kinh	32TYC5	8.3	10.0	Đạt	
42	28217452392	0342040013225	Trịnh Quốc Cường	2/11/2004	Thái Bình	Nam	Kinh	32CBN4	9.3	9.8	Đạt	
43	30212356940	049206014285	Đoàn Công Danh	6/16/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	32THT6	7.3	8.3	Đạt	
44	30216528773	0492060111220	Ngô Văn Thành Danh	11/18/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	32SBN3	9.3	9.0	Đạt	
45	27215439276	0842030008270	La Kiến Đạt	10/31/2003	Trà Vinh	Nam	Kinh	32CBN4	7.7	5.0	Đạt	
46	28211102499	0513040009375	Nguyễn Tấn Thành Đạt	12/24/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32TSC4	7.7	7.0	Đạt	
47	28214600411	0492040110375	Nguyễn Thành Đạt	6/8/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN6	7.7	7.0	Đạt	
48	28212706152	066204011211	Nguyễn Xuân Đạt	9/9/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	32SBN4	V	V	Vắng thi	
49	28207304827	049304001341	Hứa Thị Phương Diễm	3/17/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN3	9.0	8.3	Đạt	
50	28217354891	040204019962	Nguyễn Hữu Công Đức	11/3/2004	Nghệ An	Nam	Kinh	32SBN4	V	V	Vắng thi	
51	28218151531	049204015992	Phan Hoàng Đức	9/26/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CYC3	5.7	5.8	Đạt	
52	28212301917	0662030013806	Phan Thế Đức	8/31/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	32TYC4	5.3	2.0	Không Đạt	
53	29204854256	049303010883	Nguyễn Thùy Dung	11/20/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC3	5.3	5.8	Đạt	
54	28206527480	0483040009590	Phan Thị Thanh Dung	2/22/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC4	8.3	5.8	Đạt	
55	28219401037	052204012296	Huỳnh Trần Trung Dũng	3/9/2004	Bình Định	Nam	Kinh	32CBN3	7.7	6.8	Đạt	
56	30212521299	048206002655	Nguyễn Tấn Dũng	8/7/2006	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TSC5	8.0	8.8	Đạt	
57	30212356949	0332060008931	Hoàng Dương	8/15/2006	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32SSC3	8.3	9.5	Đạt	
58	28217353004	0682040006639	Lăng Hải Dương	9/16/2004	Lâm Đồng	Nam	Kinh	32TYC4	8.7	6.0	Đạt	
59	28207254663	0453040009032	Nguyễn Thị Ánh Dương	11/18/2004	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32SYC3	9.0	9.0	Đạt	
60	28212340358	0492040006015	Trần Xuân Dưỡng	3/30/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TBN6	5.3	8.3	Đạt	
61	28217345183	048204000836	Hoàng Tấn Duy	8/22/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TSC5	4.7	8.0	Không Đạt	
62	28217347688	0482040009776	Nguyễn Khánh Duy	6/14/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CBN3	7.3	8.3	Đạt	
63	30212562088	0542060000295	Trần Lê Duy	11/8/2006	Phú Yên	Nam	Kinh	32SSC3	8.3	9.5	Đạt	
64	28200202811	064304015931	Cao Thị Duyên	4/23/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	32TYC5	9.0	9.0	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ	
									KTC	THUỖ			
65	28207402798	0583060019840	Đào Tuyết Kỳ	Duyên	5/19/2004	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	32TSC5	9.7	6.8	Đạt	
66	30204956139	0493060052640	Đỗ Thị Thùy	Duyên	10/5/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CYC3	7.3	9.8	Đạt	
67	30206554499	0523060065730	Lâm Thị	Duyên	12/21/2006	Bình Định	Nữ	Kinh	32TBN6	9.0	5.5	Đạt	
68	29204855590	0493050020230	Mai Huỳnh Mỹ	Duyên	3/7/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CHT3	9.0	5.0	Đạt	
69	28207254838	0403060124839	Nguyễn Thị	Duyên	3/25/2004	Nghệ An	Nữ	Kinh	32SHT4	6.7	6.3	Đạt	
70	30207142856	0483060012999	Phan Thị	Duyên	3/30/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CBN3	7.3	6.5	Đạt	
71	29209452049	0483060057450	Phan Thị Khánh	Duyên	12/11/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN4	10.0	9.8	Đạt	
72	28207300270	0603060119480	Trần Thị Ngọc	Duyên	6/3/2004	Bình Thuận	Nữ	Kinh	32THT6	9.0	5.8	Đạt	
73	29206556708	0423050019990	Bùi Thị Hà	Giang	9/10/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32SYC3	9.3	8.0	Đạt	
74	30209441291	0423060104700	Nguyễn Thị Châu	Giang	6/15/2006	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32TYC4	6.0	5.0	Đạt	
75	28208001434	0453060008210	Nguyễn Trần Hương	Giang	1/8/2004	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32CYC1	6.7	5.8	Đạt	
76	29204759836	0493050077990	Cao Thị	Hà	11/21/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CHT4	8.0	6.8	Đạt	
77	30214528551	0513030130510	Đỗ Như	Hà	12/8/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32TBN6	5.3	8.0	Đạt	
78	30204629317	0513060048690	Dương Thị Mỹ	Hà	3/8/2006	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32TYC4	8.3	6.5	Đạt	
79	28202752953	0493060101480	Nguyễn Thị Bích	Hà	4/2/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TYC5	9.0	7.3	Đạt	
80	29206558409	0493050113080	Nguyễn Thị Kim	Hà	3/6/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC5	10.0	4.0	Không Đạt	
81	28202705514	0493060008690	Nguyễn Thị Hồng	Hải	7/7/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN4	7.7	9.8	Đạt	
82	30212457583	0483060043810	Phạm Nam	Hải	1/6/2006	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32THT6	6.3	6.5	Đạt	
83	28216803858	0453060016350	Trần Mạnh	Hải	1/14/2004	Quảng Trị	Nam	Kinh	32THT6	7.7	7.5	Đạt	
84	29208063744	0493050084660	Lê Thị Bảo	Hân	9/13/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SSC3	7.3	5.0	Đạt	
85	28207303154	0523060075750	Phạm Nguyễn Thảo	Hân	4/13/2004	Bình Định	Nữ	Kinh	32CBN3	9.3	8.8	Đạt	
86	28203503022	0523060057840	Phan Gia	Hân	3/14/2004	Bình Định	Nữ	Kinh	31TBN2	5.0	5.3	Đạt	
87	28206900023	0493060118220	Tạ Thị Vi	Hân	2/8/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC4	6.3	5.8	Đạt	
88	30206554528	0643060001350	Lê Thị Thu	Hằng	7/12/2006	Gia Lai	Nữ	Kinh	32SBN3	7.3	5.3	Đạt	
89	28202700889	0463060118840	Nguyễn Lê Thu	Hằng	3/30/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32SBN4	10.0	7.5	Đạt	
90	30204963902	0493060038120	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	11/16/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN3	7.3	5.8	Đạt	
91	30208157987	0483060029030	Bùi Hoàng Nguyên	Hạnh	5/13/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SYC3	5.3	9.0	Đạt	
92	28208145148	0493060072940	Nguyễn Thị Công	Hạnh	6/26/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	31CBN7	7.0	6.3	Đạt	
93	28207230608	0523060161440	Phạm Thị Minh	Hạnh	11/23/2004	Bình Định	Nữ	Kinh	32SBN3	9.3	10.0	Đạt	
94	29206547085	0493050063690	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	10/6/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN4	8.7	7.3	Đạt	
95	28217451721	0483060043750	Lê Công	Hào	6/9/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TSC5	9.7	8.0	Đạt	
96	28213046335	0453060049740	Đỗ Kim	Hậu	5/13/2004	Quảng Trị	Nam	Kinh	32SBN4	5.7	8.8	Đạt	
97	30206928118	0493060031200	Lê Trần Hải	Hậu	6/4/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN3	4.3	5.0	Không Đạt	
98	28207204761	0443060033860	Cao Thúy	Hiền	3/9/2004	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32SBN4	8.7	7.8	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
99	30204542906	0493060008968	Lương Trần Diệu Hiền	4/27/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32THT6	5.3	8.3	Đạt	
100	28204754501	0423030003465	Nguyễn Thị Hiền	6/28/2004	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32TBN6	10.0	7.8	Đạt	
101	30204160430	0453060004596	Nguyễn Thị Thảo Hiền	4/27/2006	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TBN6	8.7	8.5	Đạt	
102	28217353350	0522040002582	Nguyễn Đức Hiền	6/29/2004	Bình Định	Nam	Kinh	32CHT4	6.3	6.8	Đạt	
103	30214864499	0480990001975	Lê Hiếu	11/9/1999	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CSC3	7.0	7.3	Đạt	
104	30212356988	0482060004069	Lê Tất Trung Hiếu	6/21/2006	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CBN4	4.7	4.3	Không Đạt	
105	27211346026	0482030006149	Trần Lưu Văn Hiệu	8/14/2003	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32THT6	5.3	3.5	Không Đạt	
106	28207202210	0543030000845	Nguyễn Lê Phương Hoa	5/5/2004	Phú Yên	Nữ	Kinh	32CYC3	9.3	8.5	Đạt	
107	28204502212	0383030013192	Nguyễn Thị Hoa	12/13/2004	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	32SBN3	7.7	5.0	Đạt	
108	27203202910	0483030002953	Nguyễn Thị Lê Hoa	7/18/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN3	6.7	7.3	Đạt	
109	29208037570	0493030003566	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	5/17/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN6	8.3	9.0	Đạt	
110	29207154865	0623030006747	Huỳnh Thị Thanh Hòa	3/7/2005	Kon Tum	Nữ	Kinh	31TBN16	8.7	9.0	Đạt	
111	28217353761	0462030008813	Võ Quang Nguyên Hòa	6/21/2004	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh	32CHT4	8.0	7.0	Đạt	
112	29215053894	0662050002495	Đặng Trịnh Huy Hoàng	10/3/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	32TSC5	9.7	7.5	Đạt	
113	28217351091	0383030002647	Nguyễn Đức Hoàng	9/10/2004	Thanh Hóa	Nam	Kinh	32THT6	8.3	6.3	Đạt	
114	28212200957	0492030015905	Nguyễn Vũ Hoàng	1/17/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CYC3	7.3	9.8	Đạt	
115	28217347206	0912030002684	Trần Châu Minh Hoàng	9/28/2004	Kiên Giang	Nam	Kinh	32TSC5	9.3	9.0	Đạt	
116	28214500626	0492030014116	Trần Vương Hoàng	9/3/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32SYC3	6.3	8.0	Đạt	
117	28207452510	0773030003131	Nguyễn Thị Thu Hồng	7/10/2004	Bà Rịa	Nữ	Kinh	32TYC5	8.3	10.0	Đạt	
118	30205064204	0493060004508	Trịnh Thị Bích Hợp	1/27/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN3	8.3	6.8	Đạt	
119	29205238807	0643030002678	Trần Thị Thu Huệ	8/17/2005	Gia Lai	Nữ	Kinh	32CHT3	6.7	4.0	Không Đạt	
120	28217354026	0722030006943	Nguyễn Phi Hùng	10/8/2004	Tây Ninh	Nam	Kinh	32CBN4	9.0	9.5	Đạt	
121	28217330322	0482030001947	Nguyễn Đức Hưng	12/5/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CHT4	10.0	7.5	Đạt	
122	28217252023	0662030003396	Nguyễn Huy Hưng	10/21/2004	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	32TSC5	9.0	8.0	Đạt	
123	28207204493	0543030007196	Lương Thiên Hương	7/14/2004	Phú Yên	Nữ	Kinh	32SHT4	8.3	6.5	Đạt	
124	30204557369	0453060000715	Mai Thị Diệu Hương	1/17/2006	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TBN6	8.3	6.8	Đạt	
125	28206801174	0493030012912	Nguyễn Ngọc Hương	7/14/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC5	V	V	Vắng thi	
126	28207452556	0753030000839	Trần Sông Hương	1/30/2003	Đồng Nai	Nữ	Kinh	32TSC5	8.0	6.0	Đạt	
127	29208047766	0513030001928	Trần Thị Huỳnh Hương	10/10/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32SSC3	9.0	6.3	Đạt	
128	27215402184	0662030000854	Lã Như Hưởng	11/19/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	32CSC3	9.7	8.3	Đạt	
129	28214348524	0442030006587	Đặng Quang Huy	4/7/2004	Quảng Bình	Nam	Kinh	32CSC3	6.3	5.3	Đạt	
130	30214655664	0492060003466	Lê Đức Nguyên Huy	5/28/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	32SBN3	9.3	7.8	Đạt	
131	28212738111	0642030007901	Ngô Xuân Huy	5/31/2004	Gia Lai	Nam	Kinh	32TYC5	5.7	9.0	Đạt	
132	27215333328	0402030001727	Nguyễn Mạnh Huy	11/1/2003	Nghệ An	Nam	Kinh	32TSC5	8.0	9.3	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
133	28217335064	060204002122	Nguyễn Quốc Huy	11/17/2004	Bình Thuận	Nam	Kinh	32THT6	7.3	9.8	Đạt	
134	28214641623	049204006445	Trần Đan Huy	1/22/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CSC3	5.0	5.0	Đạt	
135	28207131883	048204007015	Đinh Thụy Khánh Huyền	11/3/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	31CSC7	8.0	7.0	Đạt	
136	28207447648	068204011774	Lê Thị Thanh Huyền	5/2/2004	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	32TSC5	9.0	9.0	Đạt	
137	29209521752	066205001796	Nguyễn Thị Bích Huyền	2/14/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32TYC4	9.0	8.5	Đạt	
138	30206525056	045206005110	Nguyễn Thị Diệu Huyền	5/6/2006	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TBN6	8.0	7.5	Đạt	
139	28207403433	058204000934	Nguyễn Thu Huyền	8/5/2004	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	32TYC5	9.7	10.0	Đạt	
140	29212943718	052205015377	Nguyễn Tuấn Kha	9/14/2005	Bình Định	Nam	Kinh	32THT4	9.3	9.8	Đạt	
141	27215351801	054203001825	Nguyễn Tiến Khải	10/19/2003	Phú Yên	Nam	Kinh	32CYC3	9.0	7.8	Đạt	
142	28217402392	040204010986	Trần Ngọc Khải	1/6/2004	Nghệ An	Nam	Kinh	32SBN4	4.3	7.0	Không Đạt	
143	28217449673	052204009170	Hoàng Vũ Khang	1/4/2004	Bình Định	Nam	Kinh	32CSC3	8.3	6.8	Đạt	
144	27215300101	048203005636	Lê Phúc Nguyên Khang	2/19/2003	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TSC5	5.7	3.5	Không Đạt	
145	28217452557	068204006475	Nguyễn Bảo Khang	3/23/2004	Lâm Đồng	Nam	Kinh	32TYC5	9.0	9.5	Đạt	
146	28217236204	048204006710	Phạm Lê Vĩnh Khang	9/3/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CSC3	8.3	9.3	Đạt	
147	30204952884	048206005398	Nguyễn Phạm Bảo Khanh	10/22/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TBN6	5.3	3.8	Không Đạt	
148	26215334494	054203008545	Đoàn Bùi Minh Khánh	11/30/2002	Phú Yên	Nam	Kinh	32TYC4	5.0	9.0	Đạt	
149	28217403094	056204012184	Nguyễn Gia Khánh	1/7/2004	Khánh Hòa	Nam	Kinh	32THT6	6.7	6.5	Đạt	
150	27215432826	054203006112	Lê Anh Khoa	11/28/2003	Phú Yên	Nam	Kinh	32SSC3	6.3	8.3	Đạt	
151	28217306018	054204002226	Nguyễn Mạnh Khôi	2/22/2004	Phú Yên	Nam	Kinh	32THT6	9.0	9.8	Đạt	
152	28202700822	045204004390	Nguyễn Thị Thu Kiều	9/17/2004	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TSC5	8.7	8.0	Đạt	
153	29206540071	045205007111	Nguyễn Thị Xuân Kiều	10/28/2005	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TSC4	7.7	8.0	Đạt	
154	28208205428	046204008719	Văn Thị Kiều	9/2/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32TYC5	10.0	10.0	Đạt	
155	28207403331	096204001391	Nguyễn Vũ Thiên Kim	1/10/2004	Cà Mau	Nữ	Kinh	32CHT4	9.0	7.5	Đạt	
156	28217354956	048203002406	Nguyễn Hoàng Lâm	11/29/2003	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CHT4	9.7	8.8	Đạt	
157	28212305317	042204009375	Phạm Hoàng Lâm	3/19/2004	Quảng Bình	Nam	Kinh	32TYC4	8.0	5.5	Đạt	
158	30206544997	042205014288	Nguyễn Thị Lan	8/19/2005	Nghệ An	Nữ	Kinh	32TBN6	5.3	6.8	Đạt	
159	29206755511	049205009932	Nguyễn Thị Phương Lan	9/10/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN6	8.3	6.8	Đạt	
160	30206550623	052206014808	Nguyễn Ngọc Lành	4/19/2006	Bình Định	Nữ	Kinh	32SHT4	5.0	6.0	Đạt	
161	28207104908	042204010815	Đậu Thị Lê	1/26/2004	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32TBN5	4.3	1.5	Không Đạt	
162	29209327292	045205004239	Trương Thị Hương Lê	6/1/2005	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32THT2	6.7	6.0	Đạt	
163	27205450386	042203002048	Biện Lê Khánh Linh	9/16/2003	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32TSC5	5.3	1.0	Không Đạt	
164	30201356539	048206000522	Cao Trúc Linh	9/11/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32THT6	6.3	5.0	Đạt	
165	28207400281	036204016890	Đoàn Thị Thủy Linh	1/9/2004	Nam Định	Nữ	Kinh	32CHT4	7.7	6.8	Đạt	
166	28202703761	049204006565	Lê Trịnh Trúc Linh	1/14/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TYC5	9.3	10.0	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
167	30206250111	046303002434	Nguyễn Đặng Thùy Linh	8/10/2005	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32TSC5	5.7	4.0	Không Đạt	
168	28212300696	051203002195	Nguyễn Quang Linh	8/14/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32TBN6	9.3	8.0	Đạt	
169	29208138067	049303003827	Nguyễn Thị Mai Linh	3/22/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN3	8.7	6.5	Đạt	
170	28206546974	049304011731	Nguyễn Thị Thanh Linh	10/26/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC4	8.7	5.8	Đạt	
171	28207451008	068304012191	Nguyễn Trúc Linh	1/2/2004	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	32TYC5	9.0	8.8	Đạt	
172	30206550224	045306006508	Phạm Thị Khánh Linh	3/12/2006	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TBN6	9.0	3.8	Không Đạt	
173	27215453400	030303006367	Phan Hà Linh	9/29/2003	Hải Dương	Nữ	Kinh	32CBN4	6.7	6.8	Đạt	
174	28207332888	056304012456	Thái Bảo Linh	4/23/2004	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	32TSC5	9.3	10.0	Đạt	
175	28207301997	064304002775	Trần Khánh Linh	8/21/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	32CBN3	9.3	8.3	Đạt	
176	28206203904	051304002969	Trần Nguyễn Thúy Linh	8/24/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	31CSC3	10.0	2.8	Không Đạt	
177	30208158038	049306001631	Trần Vi Linh	11/26/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SHT4	9.3	7.5	Đạt	
178	30206558879	051306010536	Võ Thị Huệ Linh	8/28/2006	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32SBN3	6.3	4.0	Không Đạt	
179	28203050736	064304018254	Trần Thị Loan	4/30/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	32TYC5	9.3	8.0	Đạt	
180	30206522482	051306001747	Võ Thị Thúy Loan	7/9/2006	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32CBN4	9.7	7.5	Đạt	
181	28217304411	054304007546	Lê Gia Lộc	9/21/2004	Phú Yên	Nam	Kinh	32TYC5	9.7	9.0	Đạt	
182	30214552381	054306000844	Lê Quang Lộc	7/6/2006	Phú Yên	Nam	Kinh	32THT6	4.7	7.0	Không Đạt	
183	30208158043	049306004615	Ngô Thị Thanh Lộc	1/16/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN4	8.7	5.3	Đạt	
184	28212349689	049204016005	Hồ Công Hoàng Long	3/17/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CHT3	5.7	5.5	Đạt	
185	28212304705	040204023017	Hồ Văn Long	7/21/2004	Bình Định	Nam	Kinh	32TYC4	7.0	5.3	Đạt	
186	28212248299	064204005149	Lê Vũ Long	1/31/2004	Gia Lai	Nam	Kinh	32CYC3	6.3	6.0	Đạt	
187	28213606910	052204017245	Nguyễn Nam Long	1/26/2004	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	32TSC4	5.3	7.3	Đạt	
188	30212457599	042306003738	Nguyễn Thành Long	3/7/2006	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	32THT6	6.0	7.3	Đạt	
189	28212332453	048304000243	Nguyễn Thông Thái Long	9/24/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TBN6	6.3	9.0	Đạt	
190	29206525885	040303004848	Hoàng Thị Lương	4/21/2005	Nghệ An	Nữ	Kinh	32TYC5	4.7	6.5	Không Đạt	
191	27205426885	051302005775	Cao Thị Ly	7/23/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32TSC5	6.0	7.3	Đạt	
192	28202706783	049304004192	Dương Thị Ly	8/27/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN4	5.0	8.3	Đạt	
193	29206734975	048303004148	Mai Thị Tuyết Ly	5/3/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN4	8.0	8.8	Đạt	
194	27202900021	051303010891	Nguyễn Thị Kim Ly	1/4/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32CBN2	7.7	6.8	Đạt	
195	29208046451	049303011089	Nguyễn Thị Mỹ Ly	4/21/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN6	9.3	5.5	Đạt	
196	30214621977	066306007715	Nguyễn Thị Yến Ly	3/23/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32SBN4	9.3	8.3	Đạt	
197	28207106850	051304012927	Nguyễn Thị Mân	2/28/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32TBN5	4.0	5.0	Không Đạt	
198	28207200183	048304005612	Lê Nguyễn Hoàng Minh	1/3/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CSC3	10.0	6.3	Đạt	
199	28217404385	048304000295	Lê Trần Gia Minh	11/17/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CBN4	9.0	10.0	Đạt	
200	27212135306	049303008643	Ngô Nhật Bảo Minh	4/24/2003	Quảng Nam	Nam	Kinh	32THT5	8.0	6.3	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
201	31210253054	048206006883	Phạm Chí Minh	11/7/2006	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TYC4	7.0	4.0	Không Đạt	
202	30206554623	066306007935	Cao Ngọc Quỳnh	7/15/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32TSC4	7.7	9.4	Đạt	
203	29208127642	052303011794	Lê Trà	5/26/2005	Bình Định	Nữ	Kinh	32SBN3	10.0	6.3	Đạt	
204	30204341442	048306006832	Nguyễn Thị Bảo	2/6/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC4	9.3	7.5	Đạt	
205	29207448294	044199006600	Phạm Thị Trà	5/1/1999	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32TYC4	10.0	9.0	Đạt	
206	28207233959	049304000702	Trình Thảo	5/21/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CSC3	10.0	9.3	Đạt	
207	28207206944	049304002377	Trương Mỹ	3/1/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN4	9.7	9.8	Đạt	
208	29206624634	049305010555	Trần Duyên	1/24/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN4	V	V	Vắng thi	
209	29204537112	049303001365	Cù Thị Duyệt	9/27/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC3	7.7	3.3	Không Đạt	
210	29208164930	049303013091	Huỳnh Nguyễn Ly	11/21/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN4	7.3	7.0	Đạt	
211	28208227611	048304003577	Nguyễn Đỗ My	5/4/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SHT4	6.7	8.5	Đạt	
212	30206558914	066306000098	Nguyễn Lê	6/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32TYC4	5.0	5.5	Đạt	
213	27215339035	042303012265	Dương Quốc	11/24/2003	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	32TSC4	9.3	9.0	Đạt	
214	28218101992	049304012286	Hứa Văn Duy	4/11/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32SYC3	7.3	6.5	Đạt	
215	28212304608	034304010439	Nguyễn Bá Trung	2/24/2004	Thái Bình	Nam	Kinh	32TSC5	8.7	8.0	Đạt	
216	28206550546	049304012679	Lê Nhật Quỳnh	3/8/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC4	7.3	5.0	Đạt	
217	30206554643	044306001635	Nguyễn Nữ Tố	11/8/2006	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32SBN3	4.3	6.3	Không Đạt	
218	30206526118	049306011460	Nguyễn Thị Thúy	5/15/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN3	8.3	7.0	Đạt	
219	26203523355	048302003003	Phạm Quỳnh	9/5/2002	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC3	6.0	5.3	Đạt	
220	28217452605	068204001140	Nguyễn Duy	8/14/2004	Lâm Đồng	Nam	Kinh	32CSC3	9.7	9.0	Đạt	
221	28207404733	051304011528	Lê Hiền	11/7/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32CBN4	8.7	9.3	Đạt	
222	27202700806	048303003175	Lê Thị Kim	7/4/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC4	5.7	6.5	Đạt	
223	30206526070	049303000583	Ngô Thị Hồng	3/16/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC4	9.3	7.8	Đạt	
224	28207345505	048304007106	Nguyễn Huỳnh Kim	8/25/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TYC5	9.3	8.0	Đạt	
225	30206753926	049306003491	Thị Thị Bảo	5/21/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN4	4.3	4.5	Không Đạt	
226	28204934334	044303006340	Trần Hiếu	6/19/2003	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32TSC5	4.0	5.0	Không Đạt	
227	30206564013	049306011466	Trần Thị Thu	8/11/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CHT4	8.7	7.5	Đạt	
228	28217306956	051204003340	Nguyễn Đức	11/21/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32SSC3	9.3	7.5	Đạt	
229	27215301001	064203008364	Phan Cao Hồng	9/25/2003	Gia Lai	Nam	Kinh	32TSC4	8.0	5.8	Đạt	
230	30207148015	044306005096	Hoàng Thị Minh	2/19/2006	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32THT6	3.7	6.3	Không Đạt	
231	28207354764	0383030119824	Lê Thị Bích	1/4/2005	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	32TSC5	9.0	7.3	Đạt	
232	28217202131	052304015422	Lê Võ Bảo	4/8/2004	Bình Định	Nữ	Kinh	32SSC3	8.3	7.3	Đạt	
233	28217402711	068204011456	Nguyễn Duy	8/14/2004	Lâm Đồng	Nam	Kinh	32CBN4	9.7	9.8	Đạt	
234	30204552769	049306009292	Nguyễn Thị Bích	10/31/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN4	8.7	7.5	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ	
									KTC	THUỖ			
235	28207302699	0683030004807	Phan Ca Bảo	Ngọc	5/7/2004	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	32TYC5	9.7	10.0	Đạt	
236	26207130903	0483020002389	Trần Thị Như	Ngọc	9/11/2002	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC3	6.3	6.0	Đạt	
237	28202706472	0493030006061	Trần Thị Như	Ngọc	9/9/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TYC5	9.0	9.5	Đạt	
238	30204623959	0483030005241	Uông Diệp Bích	Ngọc	6/25/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN4	9.3	7.8	Đạt	
239	30206522104	0543060006622	Đỗ Khả	Nguyễn	8/3/2006	Phú Yên	Nữ	Kinh	32SHT4	8.0	5.3	Đạt	
240	29205261995	0453050003332	Hoàng Khánh	Nguyễn	1/19/2005	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32THT3	6.3	5.0	Đạt	
241	28217403627	0483030005967	Lê Hoàng	Nguyễn	3/9/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CSC3	6.0	6.8	Đạt	
242	28207452607	0643030003788	Nguyễn Mai	Nguyễn	5/15/2003	Gia Lai	Nữ	Kinh	32TSC5	8.7	6.3	Đạt	
243	31215244339	0483070004477	Trần Bình	Nguyễn	8/23/2007	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TYC3	5.3	2.3	Không Đạt	
244	28207403185	0443030002585	Trương Thị	Nhâm	1/12/2004	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32CBN4	10.0	8.8	Đạt	
245	28207300245	0463030006744	Lê Vũ Diệu	Nhân	9/25/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32THT6	8.7	9.8	Đạt	
246	29219020052	0493050004627	Phạm Văn	Nhật	9/3/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TSC5	7.0	9.3	Đạt	
247	30206754953	0483060006905	Đặng Ngọc Thảo	Nhi	5/7/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN3	8.0	3.8	Không Đạt	
248	30207150572	0463060009627	Đặng Xuân	Nhi	5/29/2006	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32SSC3	5.0	5.3	Đạt	
249	28206239936	0483030004069	Đinh Trần Tuyết	Nhi	10/4/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CSC3	9.7	5.8	Đạt	
250	29206520126	0463050006435	Lê Thị Ngọc	Nhi	6/1/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CHT4	7.7	7.8	Đạt	
251	29208149303	0493050001536	Lữ Thị Kiều	Nhi	12/28/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TYC5	5.0	7.8	Đạt	
252	29204830826	0483050007627	Mai Thị Yến	Nhi	7/18/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TBN5	9.0	4.0	Không Đạt	
253	28206202512	0513040013061	Mai Vũ Phương	Nhi	9/4/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32TSC4	4.7	2.0	Không Đạt	
254	29208156162	0493050001109	Nguy Như Yến	Nhi	10/7/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC4	9.7	6.9	Đạt	
255	28206506101	0493030006904	Nguyễn Thị Yến	Nhi	8/19/2003	Quảng Nam	Nữ	Kinh	31SSC1	6.7	6.0	Đạt	
256	28208026303	0483030004791	Nguyễn Trần Quỳnh	Nhi	4/14/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC5	4.7	7.0	Không Đạt	
257	28207300261	0523030001819	Nguyễn Yến	Nhi	8/29/2004	Bình Định	Nữ	Kinh	32THT6	10.0	7.8	Đạt	
258	29209530212	0493050003811	Phạm Thị Yến	Nhi	9/15/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC5	7.7	5.8	Đạt	
259	28202720580	0453030000569	Phan Đỗ Ngọc	Nhi	2/17/2004	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TYC5	7.0	8.0	Đạt	
260	29208234021	0483050003756	Phan Thị Thanh	Nhi	1/15/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN3	9.7	7.5	Đạt	
261	28207336594	0243030009937	Trần Ngọc Yến	Nhi	7/9/2004	Hà Nội	Nữ	Kinh	32CHT4	8.7	6.3	Đạt	
262	30204164684	0463060012728	Trần Thị Ngọc	Nhi	9/24/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN4	9.0	7.8	Đạt	
263	30208034279	0483060003773	Tu Phan Phương	Nhi	10/27/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC4	8.3	7.3	Đạt	
264	29200350160	0493050012481	Võ Thị Hà	Nhi	1/10/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SSC3	6.0	7.8	Đạt	
265	30206554690	0493060008336	Võ Thị Ngọc	Nhi	12/4/2006	Gia Lai	Nữ	Kinh	32SHT4	5.0	5.5	Đạt	
266	29206858157	0423050006795	Vũ Yến	Nhi	7/7/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32SBN3	10.0	6.8	Đạt	
267	29204957885	0463030005065	Hoàng Thị Kim	Nhi	10/15/2004	Huế	Nữ	Kinh	32SBN3	9.7	8.0	Đạt	
268	30206524764	0523060005671	Lê Thị Kim	Nhi	9/10/2006	Bình Định	Nữ	Kinh	32SHT4	9.0	3.8	Không Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ	
									KTC	THUỖ			
269	30206554693	049306004088	Bùi Thị Tâm	Như	1/8/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN4	7.7	6.5	Đạt	
270	29206541545	052305011145	Đỗ Nguyễn Uyên	Như	8/25/2005	Bình Định	Nữ	Kinh	32SBN3	7.7	4.5	Không Đạt	
271	30204856083	066306011820	Lê Tâm	Như	10/1/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32TYC4	3.7	2.5	Không Đạt	
272	30204826309	044306003703	Lê Thị Quỳnh	Như	3/7/2006	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32TYC4	3.3	3.0	Không Đạt	
273	28207445301	049306002416	Nguyễn Quỳnh	Như	7/31/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CSC3	9.7	7.0	Đạt	
274	30206754965	049306012316	Trần Thị Quỳnh	Như	8/24/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN3	6.3	6.5	Đạt	
275	30208054164	048306001050	Hứa Thị Tuyết	Nhung	7/31/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC4	9.0	8.3	Đạt	
276	30206229765	051306007025	Phạm Thị	Nhung	10/25/2006	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32CYC3	7.0	5.0	Đạt	
277	29208139335	049305010520	Trần Ngô Quỳnh	Nhung	9/27/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC4	10.0	7.9	Đạt	
278	29204455270	051305003624	Nguyễn Việt Quỳnh	Oanh	9/22/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32TYC1	7.0	7.5	Đạt	
279	29208147330	044305007589	Trương Thị Kim	Oanh	1/11/2005	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32TSC4	V	V	Vắng thi	
280	28212306196	049306001463	Hồ Văn	Phát	4/29/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TSC5	5.0	4.0	Không Đạt	
281	28212204195	062306007992	Nguyễn Nhật	Phi	4/25/2004	Kon Tum	Nam	Kinh	32CYC3	5.0	6.5	Đạt	
282	29218137583	052305002067	Nguyễn Thanh	Phong	7/6/2005	Bình Định	Nam	Kinh	32TYC5	5.7	5.3	Đạt	
283	28212503834	067306006065	Hoàng Văn	Phú	1/10/2004	Đắk Nông	Nam	Kinh	32TBN6	7.7	5.5	Đạt	
284	28212706839	051306000495	Nguyễn Thành	Phú	10/31/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32TYC5	8.7	8.8	Đạt	
285	30212354098	064306002050	Mai Hoàng	Phúc	11/8/2006	Gia Lai	Nam	Kinh	32SSC3	5.0	9.5	Đạt	
286	28217305676	058306000186	Nguyễn Lê Hồng	Phúc	7/27/2004	Nha Trang	Nam	Kinh	32CHT4	5.3	6.8	Đạt	
287	29206921001	049305010576	Phan Thị Linh	Phụng	1/1/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN6	9.0	6.0	Đạt	
288	30216258706	048206003267	Nguyễn Trọng	Phước	9/14/2006	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CBN4	7.0	10.0	Đạt	
289	30206554706	049306009568	Đặng Thị Thu	Phương	3/8/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TYC4	6.3	5.0	Đạt	
290	30204927137	048306002343	Đào Thị Thu	Phương	1/30/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TYC5	6.7	5.3	Đạt	
291	30205056232	049306011477	Hà Anh	Phương	3/30/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SHT4	8.3	9.3	Đạt	
292	28207402745	038306019129	Hoàng Lưu Thu	Phương	3/26/2004	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	32SBN4	8.7	9.5	Đạt	
293	28207250334	049306009849	Nguyễn Lan	Phương	12/11/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SYC3	9.3	8.0	Đạt	
294	28207453064	038306020719	Trịnh Thị	Phương	2/2/2003	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	32CSC3	8.3	7.3	Đạt	
295	29206558687	046305010449	Trương Thị Yến	Phương	1/31/2005	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32TBN6	8.3	5.5	Đạt	
296	27215335926	060203000349	Võ Trọng	Phương	3/2/2003	Bình Thuận	Nam	Kinh	32TYC5	9.3	9.5	Đạt	
297	30204524065	049306012962	Đỗ Thị Ngọc	Phượng	12/4/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32THT6	7.0	9.3	Đạt	
298	28207347245	042306003038	Trần Thị	Phượng	12/1/2004	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32CHT4	9.0	7.0	Đạt	
299	28211132691	048306006533	Hoàng Hồng	Quân	5/12/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TSC4	4.7	7.5	Không Đạt	
300	28217451216	075203001126	Phạm Hồng	Quân	3/20/2003	Đồng Nai	Nam	Kinh	32CSC3	9.7	10.0	Đạt	
301	28217302179	046306013425	Hà Văn	Quang	12/12/2004	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh	32CHT4	8.0	7.5	Đạt	
302	28217351098	052306002370	Nguyễn Minh	Quang	2/3/2004	Quy Nhơn	Nam	Kinh	32SSC3	8.7	7.5	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
303	30216653612	064206001547	Hồ Văn Quảng	4/20/2006	Gia Lai	Nam	Kinh	32CSC3	9.7	6.3	Đạt	
304	28217305358	024206002995	Vũ Văn Quảng	9/13/2004	Bắc Giang	Nam	Kinh	32CHT4	7.3	6.8	Đạt	
305	28219405077	049206001252	Đoàn Tấn Quốc	10/20/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CYC3	9.3	6.5	Đạt	
306	28217350078	067206006251	Nguyễn Phước Cảnh Quốc	7/4/2004	Đắk Nông	Nam	Kinh	32CHT4	6.0	8.8	Đạt	
307	29208149783	044306005346	Trịnh Thị Bình Quy	11/30/2005	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32TSC5	10.0	9.0	Đạt	
308	27215427422	038206011984	Lê Thanh Quý	11/1/2003	Thanh Hóa	Nam	Kinh	32CHT4	9.3	8.8	Đạt	
309	28217350661	046306005485	Lê Thảo Quyên	10/13/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32TYC5	10.0	8.9	Đạt	
310	31204159091	042307001995	Nguyễn Thị Hồng Quyên	10/13/2007	Gia Lai	Nữ	Kinh	32TSC5	9.3	9.5	Đạt	
311	30206263046	051306005216	Võ Thị Kim Quyên	9/27/2006	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32CBN4	9.0	9.8	Đạt	
312	28219433475	045206006357	Hoàng Ngọc Quyên	9/15/2004	Quảng Trị	Nam	Kinh	32TYC4	5.0	8.5	Đạt	
313	28218001578	044206006036	Phan Thanh Quyên	1/29/2004	Quảng Bình	Nam	Kinh	32SHT4	9.7	7.0	Đạt	
314	30206554719	044306004214	Nguyễn Thị Thảo Quỳnh	1/29/2006	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32TBN6	9.0	8.8	Đạt	
315	28204841034	049306007698	Trần Bảo Quỳnh	5/31/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN3	9.7	5.8	Đạt	
316	30207748133	0643060113626	Võ Thị Như Quỳnh	10/1/2006	Gia Lai	Nữ	Kinh	32CSC3	8.7	9.3	Đạt	
317	29214353032	049306004442	Phan Đức Xanh Rin	3/5/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	32SSC2	6.0	5.0	Đạt	
318	28217450455	052206011039	Bành Quang Sang	7/4/2004	Bình Định	Nam	Kinh	32CYC3	8.0	9.0	Đạt	
319	27201252742	046206001464	Phan Tấn Sang	1/3/2003	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh	32TSC5	8.0	9.8	Đạt	
320	28212201573	046206004285	Trần Chí Sang	6/11/2004	Bình Định	Nam	Kinh	32CYC3	8.0	5.8	Đạt	
321	28212304698	033206008096	Nguyễn Thế Sáng	12/14/2004	Gia Lai	Nam	Kinh	32TYC4	5.7	5.5	Đạt	
322	30206564483	042306006409	Lê Thị Soa	3/3/2006	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32TSC4	9.3	8.0	Đạt	
323	30216659633	049206004135	Lê Văn Minh Son	4/2/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CSC3	5.3	2.9	Không Đạt	
324	27215402180	058206006853	Nguyễn Hồng Son	12/14/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	31CBN4	7.0	7.3	Đạt	
325	28217450717	051206009668	Phạm Tấn Son	4/19/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32TSC5	8.7	10.0	Đạt	
326	29208063444	049306011682	Phan Thị Thu Sương	4/21/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SSC3	7.7	6.5	Đạt	
327	28212540757	066206007116	Phan Văn Tài	3/26/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	32TBN6	5.0	8.5	Đạt	
328	30204160459	049306010323	Hồ Phan Ngân Tâm	4/24/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SHT4	9.3	9.0	Đạt	
329	28207307024	049306004123	Võ Thị Minh Tâm	9/2/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN4	9.0	10.0	Đạt	
330	28216202709	049206001662	Lê Nhật Tân	6/25/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32SHT4	10.0	6.0	Đạt	
331	28218048381	048206004363	Lê Ngọc Tấn	8/10/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32SHT4	5.3	5.0	Đạt	
332	28217401977	075206005613	Lê Quốc Thái	1/2/2004	Đồng Nai	Nam	Kinh	32CBN4	8.7	8.8	Đạt	
333	28217353829	054206002236	Phan Trọng Thái	2/6/2004	Phú Yên	Nam	Kinh	32THT6	5.0	8.0	Đạt	
334	28212551493	051206009553	Trần Hồng Thái	3/29/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32SHT3	5.7	7.0	Đạt	
335	29215259503	064206004047	Trịnh Văn Thăng	9/14/2004	Gia Lai	Nam	Kinh	32CHT3	6.3	5.8	Đạt	
336	27215333103	040206006521	Nguyễn Hồng Thắng	11/27/2003	Nghệ An	Nam	Kinh	32THT6	8.7	9.5	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
337	30212564409	044206004134	Đỗ Bá Thanh	7/27/2006	Quảng Bình	Nam	Kinh	32SYC3	8.3	7.8	Đạt	
338	28212251427	051204011526	Đỗ Ngọc Thanh	10/11/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32CYC3	5.3	6.0	Đạt	
339	28204652944	062304003583	Nguyễn Thị Mai	1/21/2004	Kon Tum	Nữ	Kinh	32SHT4	10.0	8.3	Đạt	
340	28206551876	049304007977	Nguyễn Thị Phương	11/26/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC4	6.3	6.9	Đạt	
341	29208153343	077305009677	Nguyễn Thị Thu	6/4/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN3	6.7	3.5	Không Đạt	
342	28212550072	048204004482	Nguyễn Văn Thanh	7/24/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TBN6	8.3	7.5	Đạt	
343	28218026488	048204009262	Đặng Đức Thành	4/19/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TSC4	7.0	5.0	Đạt	
344	28217346443	070204005204	Nguyễn Lộc Thành	6/3/2004	Bình Phước	Nam	Kinh	32SSC3	8.3	6.8	Đạt	
345	30209453720	048306007438	Đặng Thị Thu Thảo	6/4/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SHT4	7.7	8.8	Đạt	
346	30204655796	042306012459	Lê Thị Hương Thảo	3/30/2006	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32SHT4	9.3	7.3	Đạt	
347	30204648469	064304000746	Lê Thị Thu Thảo	9/27/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	32SSC3	5.3	9.8	Đạt	
348	30204460719	054306000149	Nguyễn Hoài Phương Thảo	7/21/2006	Phú Yên	Nữ	Kinh	32CBN4	8.3	6.3	Đạt	
349	29206544490	045305004305	Nguyễn Thị Thanh Thảo	3/20/2005	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TYC5	8.3	4.0	Không Đạt	
350	30208033967	049306010092	Ông Thị Phương Thảo	2/18/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32THT6	V	V	Vắng thi	
351	30204660274	052306016681	Võ Phương Thảo	12/25/2006	Bình Định	Nữ	Kinh	32SSC3	7.7	8.8	Đạt	
352	29206544335	044305007879	Phạm Thị Thêm	7/2/2005	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32THT6	4.0	5.3	Không Đạt	
353	30206924551	048306001288	Nguyễn Hồ Ái Thi	5/25/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC4	7.3	7.5	Đạt	
354	29206547295	067306000954	Đỗ Ngọc Thiên Thi	8/11/2005	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31TYC15	8.3	7.8	Đạt	
355	30216554742	049206003237	Nguyễn Quang Thiệu	8/21/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TBN6	3.0	3.5	Không Đạt	
356	28218037797	048204005788	Nguyễn Phan Thịnh	10/12/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CYC2	6.3	8.0	Đạt	
357	28213337511	051204012906	Tạ Hòa Thịnh	7/3/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32SBN4	6.3	5.0	Đạt	
358	28212933304	048204001568	Trần Hữu Thịnh	7/9/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32TSC5	8.0	8.8	Đạt	
359	28206550297	049304011226	Võ Thị Ái Thơ	8/17/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN6	8.0	6.8	Đạt	
360	28212205063	048204004377	Phan Đức Thọ	6/16/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32CYC3	5.3	5.3	Đạt	
361	28212305733	048204006360	Nguyễn Văn Thoán	3/18/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32SYC3	8.3	10.0	Đạt	
362	28212345428	049204006056	Lê Minh Thông	4/20/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CYC3	9.0	7.5	Đạt	
363	28202706236	045304002922	Nguyễn Thị Lệ Thu	6/4/2004	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TYC5	8.7	8.5	Đạt	
364	28202701154	048304003577	Huỳnh Ngọc Minh Thư	12/15/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC5	9.3	9.5	Đạt	
365	28208003404	064304008031	Ngô Thị Kim Thư	4/12/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	32CBN2	7.7	5.0	Đạt	
366	29208046569	049305008283	Nguyễn Phương Thư	4/18/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SSC3	V	V	Vắng thi	
367	30204557475	064306001268	Nguyễn Trí Anh Thư	10/9/2006	Gia Lai	Nữ	Kinh	32SBN4	9.3	9.3	Đạt	
368	29205256150	048305001430	Trần Ngọc Thư	10/5/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CHT3	9.3	6.0	Đạt	
369	27208740946	079303045906	Trần Ngọc Song Thư	4/1/2003	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	32CBN4	10.0	7.5	Đạt	
370	30206754991	049306007151	Trương Thị Minh Thư	1/22/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN4	10.0	6.0	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
371	30214156008	051306002334	Nguyễn Tấn Thuần	3/13/2006	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32TYC4	5.0	5.0	Đạt	
372	29204655708	051305010997	Nguyễn Thị Hoài Thương	1/2/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32CHT3	9.3	6.8	Đạt	
373	29208425123	048305001042	Phạm Thị Thanh Thương	7/7/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TYC5	9.3	7.8	Đạt	
374	28207354469	051304007521	Trần Ngọc Quỳnh Thương	9/24/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32CBN3	9.3	9.3	Đạt	
375	28207406041	049304008787	Võ Thị Thu Thương	11/8/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN6	9.3	10.0	Đạt	
376	29208063585	049305011736	Dương Thị Thúy	9/8/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SSC3	8.7	5.3	Đạt	
377	27205352342	068303013056	Phạm Thị Thùy	4/26/2003	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31CHT4	9.0	5.3	Đạt	
378	27205339233	051303007839	Nguyễn Hà Tiên	11/2/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	31CHT3	-	V	Vắng thi	
379	27205449706	068303002595	Nguyễn Huỳnh Bảo Tiên	10/2/2003	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	32SBN4	8.3	7.8	Đạt	
380	30208222142	064306014310	Trần Khả Tiên	4/21/2006	Gia Lai	Nữ	Kinh	32TSC5	9.3	8.5	Đạt	
381	30208150769	044306007142	Trần Thị Thùy Tiên	2/10/2006	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32SSC3	8.7	9.4	Đạt	
382	30214655822	045206001432	Dương Đình Nhật Tiến	1/17/2006	Quảng Trị	Nam	Kinh	32CYC3	8.7	6.5	Đạt	
383	28217354024	072304012128	Nguyễn Lê Phước Tiến	8/4/2004	Tây Ninh	Nam	Kinh	32SHT4	V	V	Vắng thi	
384	30214728421	048304008477	Trần Hưng Duy Tiến	8/23/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32SYC3	7.3	6.5	Đạt	
385	30216564238	027306000871	Nguyễn Thị Tính	9/25/2006	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	32SHT4	4.0	2.3	Không Đạt	
386	27205445574	036303007798	Ngô Xuân Tinh	2/1/2003	Nam Định	Nam	Kinh	31SSC4	10.0	6.5	Đạt	
387	27205326690	052303001730	Nguyễn Nhất Tinh	1/17/2003	Bình Định	Nữ	Kinh	32TSC4	7.7	6.0	Đạt	
388	28207105661	052304001440	Lê Thị Thanh Tinh	11/30/2004	Bình Định	Nữ	Kinh	31THT6	2.7	5.0	Không Đạt	
389	28208102274	049304002396	Nguyễn Thị Kim Tổ	10/4/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN4	9.0	10.0	Đạt	
390	27215441442	049203005938	Nguyễn Trần Hữu Toàn	9/29/2003	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TYC5	8.7	10.0	Đạt	
391	27215326736	034203016582	Phạm Quốc Toàn	11/15/2003	Thái Bình	Nam	Kinh	32CHT4	9.0	9.0	Đạt	
392	28217302265	052304004491	Trần Hữu Toàn	9/28/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	32THT6	4.0	5.0	Không Đạt	
393	27217125199	052303001584	Phạm Huỳnh Thanh Tra	10/4/2003	Bình Định	Nữ	Kinh	32TSC3	5.0	2.8	Không Đạt	
394	27215354169	024303007277	Nguyễn Thu Trà	8/12/2003	Hà Nội	Nữ	Kinh	32CBN3	9.3	6.3	Đạt	
395	28212301111	051204012580	Phạm Trà	7/2/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32TBN5	9.7	6.8	Đạt	
396	28207434312	056304000699	Diệp Thế Ngọc Trâm	10/11/2004	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	32CSC3	9.3	9.0	Đạt	
397	27215354228	048303003009	Lê Bích Trâm	3/8/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN4	9.0	10.0	Đạt	
398	29206524542	048305002406	Lê Ngọc Thu Trâm	9/9/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TYC4	7.7	5.5	Đạt	
399	28207445783	049304003759	Ngô Thị Bảo Trâm	1/20/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN3	9.7	9.8	Đạt	
400	29208050105	046305007732	Nguyễn Anh Trâm	12/30/2005	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	32SSC3	V	V	Vắng thi	
401	29206552579	048305001066	Nguyễn Thị Tú Trâm	12/31/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TYC5	4.7	6.9	Không Đạt	
402	30206726994	049306004564	Nguyễn Thùy Trâm	4/17/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CSC3	8.3	7.8	Đạt	
403	28204753480	049304011506	Phạm Ánh Trâm	12/17/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SYC3	6.0	8.5	Đạt	
404	30206554802	0453060006895	Phạm Thị Ngọc Trâm	11/6/2006	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32CBN3	7.0	8.3	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
405	29204357826	049303008467	Phan Thị Bích Trâm	9/6/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CSC2	6.3	4.0	Không Đạt	
406	29206524755	048303004570	Hồ Hoàng Huyền Trân	7/25/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TBN6	6.7	9.0	Đạt	
407	30204626492	079306033787	Hoàng Bảo Trân	12/11/2006	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	32SBN4	6.7	7.3	Đạt	
408	29208227647	066305009438	Lê Trần Huyền Trân	12/7/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32SSC2	V	V	Vắng thi	
409	28207353843	048303006507	Huỳnh Thị Tó Trang	3/21/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SBN3	10.0	8.5	Đạt	
410	28208103856	044303009330	Lê Thị Huyền Trang	7/13/2004	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32CYC2	5.3	5.0	Đạt	
411	28207206967	064303008791	Nguyễn Thị Trang	10/15/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	32SHT4	9.0	9.0	Đạt	
412	29204540273	049305012138	Nguyễn Thị Thùy Trang	4/16/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN5	8.7	6.3	Đạt	
413	28206239212	048303003647	Phạm Minh Trang	3/1/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CSC3	9.7	7.0	Đạt	
414	29208157447	044303008027	Phạm Thị Quỳnh Trang	12/23/2005	Quảng Bình	Nữ	Kinh	32CSC3	5.0	6.0	Đạt	
415	30208044325	049306003560	Huỳnh Thị Kiều Trinh	3/22/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN4	6.7	6.0	Đạt	
416	28204644419	049303004920	Lê Thị Tú Trinh	11/7/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SYC3	8.0	9.5	Đạt	
417	30206520581	045306001305	Nguyễn Thị Trinh	6/2/2006	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TYC4	8.0	5.8	Đạt	
418	30206250745	049303007536	Nguyễn Thị Phương Trinh	7/26/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN4	7.7	8.8	Đạt	
419	30206335718	048306004694	Văn Thị Ngọc Trinh	10/26/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32THT6	5.0	5.8	Đạt	
420	30206551664	049306012665	Võ Thị Mai Trinh	8/3/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TYC4	7.3	4.0	Không Đạt	
421	30206254432	048306001751	Lê Nguyễn Thanh Trúc	5/4/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TBN6	6.3	5.0	Đạt	
422	28217347157	056303002894	Nguyễn Duy Nhã Trúc	3/25/2004	Khánh Hòa	Nam	Kinh	32THT6	9.0	8.3	Đạt	
423	28211150934	048303001820	Hồ Xuân Trung	5/1/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	32SBN2	8.7	5.8	Đạt	
424	28217348255	049203003585	Phạm Hoàng Trung	9/14/2003	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CYC3	8.7	9.5	Đạt	
425	27215441427	051203012411	Trương Trần Công Trung	3/25/2003	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32CHT4	9.3	8.3	Đạt	
426	30212350781	051206010142	Huỳnh Văn Trường	2/12/2006	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32TYC4	8.7	10.0	Đạt	
427	29206760620	051305001697	Nguyễn Thị Thanh Tú	10/22/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32SBN4	8.3	7.3	Đạt	
428	28217354420	049203004551	Đoàn Anh Tuấn	2/10/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TSC4	7.3	7.8	Đạt	
429	28212340278	049203009557	Huỳnh Văn Tuấn	6/19/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TBN6	8.0	9.8	Đạt	
430	28212204543	049203013943	Lê Anh Tuấn	11/5/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32SHT3	5.7	7.8	Đạt	
431	28217301787	038303001907	Lê Anh Tuấn	9/5/2004	Thanh Hóa	Nam	Kinh	32THT6	4.7	3.8	Không Đạt	
432	29216564640	042205010842	Nguyễn Anh Tuấn	9/22/2005	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	32SYC3	9.7	7.3	Đạt	
433	28212341542	049203001281	Nguyễn Phước Tuấn	7/19/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TBN6	H	H	Hoãn thi	Hoãn thi
434	28217403055	049203011942	Phan Văn Quý Tuấn	9/26/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32CBN4	9.7	9.8	Đạt	
435	30215056236	044206000359	Trần Quốc Tuấn	4/1/2006	Quảng Bình	Nam	Kinh	32CYC3	8.3	9.8	Đạt	
436	28217438274	068203009614	Võ Đình Tuấn	10/31/2004	Lâm Đồng	Nam	Kinh	32TYC4	8.0	7.3	Đạt	
437	29208165140	048305005652	Nguyễn Thanh Tuyền	12/5/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TBN6	4.3	5.5	Không Đạt	
438	28218042877	049303004926	Huỳnh Ngọc Tuyết	7/29/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	31THT13	4.7	3.4	Không Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
439	28217353851	051204014774	Nguyễn Hữu Ước	3/9/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32SSC3	5.7	8.9	Đạt	
440	30205060693	049306003449	Lê Hà Uyên	10/17/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32CBN3	9.7	6.8	Đạt	
441	28207453228	064304003373	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	10/10/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	32CHT4	7.7	7.0	Đạt	
442	28205206766	048304000694	Trần Thụy Phương Uyên	3/12/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CBN4	4.0	3.0	Không Đạt	
443	28207348156	068304001740	Đoàn Thị Thanh Vân	3/19/2004	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	32CYC3	9.3	9.5	Đạt	
444	30206520745	066306001108	Lê Bích Vân	4/26/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32TSC4	8.0	6.9	Đạt	
445	30206554837	048306003486	Lê Nguyễn Thảo Vân	7/3/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CBN3	7.7	7.3	Đạt	
446	29204646876	045304006789	Nguyễn Thị Cẩm Vân	6/19/2004	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32SBN4	5.7	9.3	Đạt	
447	28207250344	046304003164	Nguyễn Thị Khánh Vân	4/24/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SYC3	9.0	7.0	Đạt	
448	29206557787	042306013147	Phạm Thị Vân	9/28/2005	Bà Rịa	Nữ	Kinh	32THT6	8.0	5.8	Đạt	
449	30207647087	042304001691	Phạm Thị Khánh Vân	2/25/2004	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	32CSC3	9.0	8.0	Đạt	
450	30204428092	051306009921	Nguyễn Lạc Thúy Vạn	1/3/2006	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32SYC3	9.7	6.0	Đạt	
451	30204629100	048305003462	Phan Thị Thảo Vi	8/26/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TYC5	10.0	10.0	Đạt	
452	30206755014	048306006028	Thái Nguyễn Tường Vi	9/1/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CHT4	8.0	6.3	Đạt	
453	28218000743	049304001746	Lâm Học Vĩ	10/18/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TSC4	6.7	1.9	Không Đạt	
454	28212351061	049304012847	Ngô Hùng Vĩ	3/29/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	32TSC4	8.3	6.3	Đạt	
455	29205264895	051305006634	Lê Thị Cẩm Viên	9/26/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	32THT3	5.7	5.0	Đạt	
456	28219349974	045304000419	Hoàng Nhật Việt	8/21/2004	Quảng Trị	Nam	Kinh	32TYC5	5.7	7.0	Đạt	
457	28217301569	058304001446	Nguyễn Bảo Việt	10/24/2004	Ninh Thuận	Nam	Kinh	32CBN3	V	V	Vắng thi	
458	28217353524	070204005298	Lê Công Vinh	8/9/2004	Bình Phước	Nam	Kinh	32TSC4	8.0	9.0	Đạt	
459	29206563300	048304000917	Đặng Huỳnh Diệu Vũ	8/15/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CYC3	5.3	5.3	Đạt	
460	30213551367	052306012538	Dương Đình Vũ	10/4/2006	Bình Định	Nam	Kinh	32CSC3	6.0	3.9	Không Đạt	
461	27215301761	012303005039	Hoàng Long Vũ	5/28/2003	Lai Châu	Nam	Kinh	32THT6	10.0	8.3	Đạt	
462	28217404036	044304002536	Phạm Hoàng Vũ	11/22/2004	Quảng Bình	Nam	Kinh	32CBN4	10.0	8.8	Đạt	
463	30214628459	054206007809	Trần Thanh Vũ	12/24/2006	Phú Yên	Nam	Kinh	32SBN3	6.7	5.3	Đạt	
464	28217305440	051204008747	Võ Tấn Vương	10/13/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	32SHT4	9.0	9.3	Đạt	
465	28207404052	045304000297	Đinh Nữ Tường Vy	2/27/2004	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32CHT4	6.0	7.3	Đạt	
466	30204832557	066306004926	Lê Thảo Vy	9/13/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32SSC3	10.0	9.0	Đạt	
467	30202754271	048306005034	Lương Phương Vy	5/2/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CYC3	5.3	5.0	Đạt	
468	29206557571	049305006738	Lương Thị Cẩm Vy	9/8/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TYC4	9.0	5.0	Đạt	
469	30204355574	049306013792	Nguyễn Ngọc Tường Vy	2/17/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CBN3	9.0	9.3	Đạt	
470	28204154758	048304008588	Nguyễn Phúc Khánh Vy	8/10/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32SYC3	8.0	6.3	Đạt	
471	30204638075	062306005984	Nguyễn Thảo Vy	1/4/2006	Kon Tum	Nữ	Kinh	32TYC4	3.7	3.3	Không Đạt	
472	29205242825	049305009287	Nguyễn Thị Vy	6/13/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TBN4	5.0	5.5	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	MÃ ĐỊNH DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	LỚP	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
									KTC	THUĐ		
473	29204956855	049305009433	Nguyễn Thị Cẩm Vy	8/13/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32TSC5	9.7	8.0	Đạt	
474	29209552066	048305006689	Nguyễn Thị Thảo Vy	4/29/2005	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32TSC5	9.0	6.8	Đạt	
475	30204950896	049306001396	Nguyễn Thị Tường Vy	7/31/2006	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CBN3	5.7	1.0	Không Đạt	
476	28207305422	048304007909	Trương Lê Khánh Vy	3/15/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	32CBN3	9.3	9.5	Đạt	
477	30206554861	066306006902	Lê Thị Quỳnh Xuân	8/2/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32SYC3	10.0	6.0	Đạt	
478	29208134619	045305008252	Hoàng Thị Như Ý	10/4/2005	Quảng Trị	Nữ	Kinh	32TBN6	8.7	5.0	Đạt	
479	30204644088	066306002833	Thái Thị Như Ý	11/27/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	32SYC3	9.7	6.5	Đạt	
480	30206159813	049306010583	Trần Như Ý	3/29/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	32SBN3	8.3	5.5	Đạt	
481	29208153359	052305007276	Trần Như Ý	11/28/2005	Bình Định	Nữ	Kinh	32CSC3	5.0	5.3	Đạt	
482	30204156024	064306005026	Đặng Thị Phi Yến	3/18/2006	Gia Lai	Nữ	Kinh	32TBN6	9.3	9.0	Đạt	
483	30209449163	040306007938	Nguyễn Thị Hải Yến	1/21/2006	Nghệ An	Nữ	Kinh	32SSC3	10.0	7.3	Đạt	